# CHƯƠNG II: ĐẤT TRỒNG

## BÀI 3: GIỚI THIỆU VỀ ĐẤT TRỒNG

## A. TRẮC NGHIỆM

### 1. NHẬN BIẾT (10 câu)

**Câu 1:** Câu nào sau đây là **không** đúng khi nói về đất trồng?

A. Đất trồng là lớp ngoài cùng tơi xốp của vỏ Trái Đất, có vai trò cung cấp nước, chất dinh dưỡng và các điều kiện khác cho cây trồng sống, phát triển và tạo ra sản phẩm trồng trọt.

B. Đất trồng là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ Trái Đất mà trên đó thực vật có thể sinh sống, phát triển và sản xuất ra sản phẩm.

C. Đất trồng được hình thành từ đá mẹ, dưới tác động của các yếu tố khí hậu, địa hình, sinh vật, thời gian và con người.

D. Đất trồng là sản phẩm do tầng trầm tích tạo thành dưới tác động tổng hợp của sự vận động bên trong Trái Đất, khí hậu, sinh vật, con người.

**Câu 2:** Các thành phần cơ bản của đất trồng gồm có?

A. Phần lỏng, phần rắn, phần khí, sinh vật đất

B. Phần lỏng, phần rắn, phần khí, phần tâm

C. Phần rắn, phần nước, phần bề mặt, phần bên dưới

D. Phần khí, phần sinh vật, phần chất, phần liên kết

**Câu 3:** Câu nào sau đây **không** đúng về phần lỏng?

A. Còn được gọi là dung dịch đất, có thành phần chủ yếu là nước.

B. Nước trong đất thông qua quá trình hoà tan chuyển hoá thành chất dinh dưỡng cho cây.

C. Nguồn nước trong đất trồng gồm nước mưa, nước ngầm và nước tưới.

D. Nước trong đất tồn tại ở các dạng khác nhau: nước liên kết hoá học, nước hấp thu, hơi nước,…

**Câu 4:** Phần rắn của đất có tác dụng gì đối với cây trồng?

A. Cung cấp chất dinh dưỡng

B. Giúp cây trồng đứng vững

C. Giúp cây trồng hạn chế sự phá hoại của con người.

D. Cả A và B

**Câu 5:** Khí trong đất **không** có vai trò gì?

A. Cung cấp oxygen cho rễ cây và hệ sinh vật đất hô hấp

B. Cung cấp nitrogen cho quá trình cố định đạm trong đất

C. Hỗ trợ quá trình hô hấp của hệ rễ cây trồng

D. Tiêu diệt các vi sinh vật

**Câu 6:** Câu nào sau đây **không** đúng khi nói về sinh vật đất?

A. Sinh vật đất phá huỷ cấu trúc rễ cây. Để khắc phục thì con người cần bón phân, rắc đạm cho cây.

B. Gồm côn trùng, giun, động vật nguyên sinh, các loại tảo và vi sinh vật.

C. Sinh vật chiếm tỉ lệ rất nhỏ trong đất.

D. Dưới tác động của vi sinh vật, chất hữu cơ biến đổi thành các chất dinh dưỡng cung cấp cho cây và hình thành hợp chất mùn cho đất.

**Câu 7:** Keo đất là những … đất có kích thước dao động trong khoảng 1 µm, không hoà tan mà ở trạng thái … trong nước. Keo đất có vai trò quyết định khả năng … và nhiều tính chất vật lí, hoá học khác của …

Điền những từ còn thiếu vào chỗ trống.

A. phân tử, lơ lửng, tái tạo, đất

B. hạt, huyền phù, tái tạo, đất

C. hạt, lơ lửng, hấp phụ, đất

D. phân tử, đông cứng, hấp thụ, cây

**Câu 8:** Cấu tạo của keo đất gồm những gì?

A. Nhân keo, lớp điện kép

B. Phần trong cùng, phần bề mặt

C. Keo âm, keo dương

D. Ion quyết định điện, ion trái dấu

**Câu 9:** Đất thịt có tỉ lệ hạt như thế nào?

A. Tỉ lệ hạt cát lớn

B. Tỉ lệ các loại hạt cân đối

C. Tỉ lệ hạt sét lớn

D. Tỉ lệ hạt limon chiếm chủ yếu, hạt cát và sét chiếm số ít

**Câu 10:** Phản ứng của dung dịch đất là gì?

A. Phản ứng giữa đất và cây trồng.

B. Sự trao đổi các ion.

C. Tính chua của đất, biểu hiện bằng số lượng điện tích H+ trong dung dịch đất.

D. Tính chua, kiềm hay trung tính của đất, được biểu thị bằng trị số pH.

### 2. THÔNG HIỂU (9 câu)

**Câu 1:** Các loại cây lương thực thường được trồng trên loại đất nào?

A. Đất phù sa

B. Đất đỏ bazan

C. Đất sét

D. Đất cát

**Câu 2:** Có thể trồng cây nào trên đất sét?

A. Không cây nào

B. Các loại cam, quýt

C. Lúa nước

D. Khoai mì

**Câu 3:** Đâu là câu trả lời hợp lí cho câu hỏi “Sỏi đá có phải là đất trồng không?”.

A. Có vì sỏi đá là một phần của đất trồng.

B. Không phải vì sỏi không có tính chất như đất trồng, không giúp ích cho cây trồng. Sỏi đá có thể nằm lẫn vào đất trồng là do tự nhiên.

C. Có vì sỏi đá làm chắc đất, hỗ trợ đất trồng.

D. Không phải vì sỏi đá được hình thành không giống cách mà đất trồng được hình thành.

**Câu 4:** Khí nào **không** có/**không** phổ biến trong đất?

A. Oxygen

B. Nitrogen

C. Khí trơ

D. CO2

**Câu 5:** Keo đất và khả năng hấp phụ của đất thuộc nhóm tính chất gì?

A. Lí học

B. Hoá học

C. Toán học

D. Sinh học

**Câu 6:** Câu nào sau đây **không** đúng về khả năng hấp phụ của đất?

A. Hấp phụ là đặc tính của các hạt đất có thể hút và giữ lại được chất rắn, chất lỏng, chất khí hoặc làm tăng nồng độ các chất trên bề mặt.

B. Khả năng hấp phụ thuộc vào tính chất của mỗi loại đất, hàm lượng và bản chất của keo đất, thành phần cơ giới của đất, nồng độ ion của dung dịch đất bao quanh keo.

C. Khả năng hấp phụ của đất được chia thành 5 dạng: hấp phụ sinh học, hấp phụ cơ học, hấp phụ lí học, hấp phụ hoá học, hấp phụ lí hoá học.

D. Khả năng hấp phụ gần giống với khả năng hấp thụ, chỉ khác là hấp thụ liên quan đến bề mặt của đất trong tương quan với cây trồng.

**Câu 7:** Thành phần cơ giới của đất là gì?

A. Tỉ lệ % các hạt cát, limon, sét trong đất.

B. Tỉ lệ % các hạt cát, limon, sét trong dung dịch đất.

C. Tổng các hạt cát, limon, sét trong đất.

D. Tổng các hạt cát, limon, sét trong dung dịch đất.

**Câu 8:** Căn cứ vào thành phần cơ giới, loại đất nào **không** được coi là loại đất chính?

A. Đất cát

B. Đất thịt

C. Đất bazan

D. Đất sét

**Câu 9:** Câu nào sau đây là đúng?

A. Phản ứng chua của đất là do nồng độ H+ trong dung dịch đất lớn hơn nồng độ OH-.

B. Phản ứng kiềm của đất là do nồng độ OH- trong dung dịch đất nhỏ hơn nồng độ H+.

C. Phản ứng chua kiềm của đất là do nồng độ H+ và OH- trong dung dịch đất cân bằng nhau.

D. Phản ứng hoá khử của đất là do nồng độ H+ và OH- trong dung dịch đất liên tục biến đổi.

### 3. VẬN DỤNG (4 câu)

**Câu 1:** Đất chua **không** ảnh hưởng trực tiếp tới điều gì?

A. Hệ sinh vật đất

B. Sự duy trì hàm lượng chất vô cơ và hữu cơ trong đất

C. Quá trình oxy hoá-khử trong đất

D. Cách con người chăm bón cây trồng.

**Câu 2:** Độ pH thích hợp nhất cho cây trồng là bao nhiêu?

A. 4,5 – 8,5

B. 5,5 – 7,5

C. 6 – 8

D. 4 – 6

**Câu 3:** Cơ sở cho sự trao đổi chất dinh dưỡng giữa đất và cây trồng là gì?

A. Sự chuyển đổi giữa các cation và anion trong đất khi tiếp xúc với rễ cây

B. Sự chuyển đổi ion dương và ion âm giữa các lớp điện tích của keo đất

C. Sự trao đổi ion của tầng khuếch tán và ion của dung dịch đất

D. Sự trao đổi cation của tầng khuếch tán và anion của dung dịch đất

**Câu 4:** Câu nào sau đây đúng khi nói về phần rắn?

A. Là thành phần thứ yếu của đất trồng, bao gồm chất vô cơ và hữu cơ.

B. Chất hữu cơ quyết định các tính chất và độ phì của đất, có nguồn gốc từ xác sinh vật.

C. Chất vô cơ do đá mẹ bị phá huỷ tạo thành, chiếm khoảng 75%, trong đó có các chất dinh dưỡng như như sắt, uranium, actini,…

D. Chất hữu cơ do phần động vật chuyển hoá tạo thành, chiếm khoảng 25%.

### 4. VẬN DỤNG CAO (1 câu)

**Câu 1:** Tại sao bón vôi lại giảm được độ chua của đất trồng?

A. Vì làm tăng độ pH trong đất.

B. Vì vôi có thể thuỷ phân NaOH và Ca(OH)2 giúp đất kiềm hoá.

C. Vì vôi có thể ngăn chặn sự suy thoái đất.

D. Vì vôi có tính chất như dung môi hữu cơ, tăng cường khả năng dinh dưỡng ở các loại đất mà cây trồng kém phát trển.

## B. ĐÁP ÁN

**1. NHẬN BIẾT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. D | 2. A | 3. B | 4. D | 5. D |
| 6. A | 7. C | 8. A | 9. B | 10. D |

**2. THÔNG HIỂU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. A | 2. C | 3. B | 4. C | 5. B |
| 6. D | 7. A | 8. C | 9. A |  |

**3. VẬN DỤNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. D | 2. B | 3. C | 4. B |  |

**4. VẬN DỤNG CAO**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. A |  |  |  |  |

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**